TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HNGĐ-ST
Ngày 23 - 01 - 2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Định và ông Nguyễn Duy Phong.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 147/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01A/2024/QĐXX-ST ngày 05 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn H, xã Tr, huyện L, tỉnh H; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Yên H, sinh năm 1992; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã B, huyện L, tỉnh H; anh H đã bị Tòa án tuyên bố mất tích theo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2023/QĐST-DS ngày 21/8/2023 của Toà án nhân dân huyện Lý Nhân; vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Trần Thị G, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn H, xã Tr, huyện L, tỉnh H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của chị Đoàn Thị H, thì nội dung vụ án như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Văn Yên H lấy nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam vào ngày 29/12/2014. Vợ chồng tìm hiểu được khoảng 02 đến 03 tháng thì đi đến hôn nhân nên chưa hiểu gì về nhau, do chưa tìm hiểu kỹ và tính cách trái ngược nên vợ chồng cưới nhau được khoảng 03 tháng thì xảy ra mâu

thuẫn, chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó đến nay không quay lại với anh H nữa. Đến đầu năm 2019 anh H đã làm đơn xin ly hôn chị do anh H đang ngoại tình với một người phụ nữ khác. Cùng năm 2019 chị H được biết anh H vi phạm pháp luật và bỏ đi biệt tích từ đó đến nay không về. Chị H đã làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố anh H mất tích, tại quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2023/QĐST-DS ngày 21/8/2023 của TAND huyện Lý Nhân đã tuyên bố anh Yên H mất tích. Chị H xác định cuộc sống hôn nhân của vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị và anh Nguyễn Văn Yên H được ly hôn nhau.

- *Về con chung:* Chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Văn Yên H có 01 con chung là cháu Nguyễn Hà Ph, sinh ngày 21/10/2015; hiện cháu Ph đang ở với chị H tại xã Trần Hưng Đạo, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Trường hợp ly hôn chị H đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, cháu Nguyễn Hà Ph có nguyện vọng được ở với mẹ, chị H không yêu cầu anh Hùng cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Văn Yên H không có con riêng, không có con nuôi.

- *Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác:* Chị Đoàn Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn Yên H mất tích nên Tòa án không tiến hành hòa giải được mà chỉ tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

Tại phiên toà: Nguyên đơn, chị Đoàn Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và quan điểm như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có quan điểm như sau:

+ Về việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là đúng quy định pháp luật. Đối với bị đơn, anh Nguyễn Văn Yên H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn không thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình, vắng mặt tại các phiên họp, phiên toà sơ thẩm.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị xử ly hôn giữa chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Văn Yên H; về con chung: Giao cháu Nguyễn Hà Ph cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H; về tài sản và các vấn đề khác do đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí, nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát; ý kiến của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của chị Đoàn Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Văn Yên H mất tích nên Tòa án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng và quyết định xét xử theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Văn Yên H là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không tìm hiểu trước hôn nhân, anh H ngoại tình với người phụ nữ khác và đã từng làm đơn khởi kiện ly hôn với chị H vào năm 2019, chị H và anh H đã ly thân từ năm 2015 đến nay không ai còn quan tâm đến ai. Tại quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2023/QĐST-DS ngày 21/8/2023 của TAND huyện Lý Nhân đã tuyên bố anh H mất tích, kể từ đó đến nay chị H không có tin tức gì của anh H. Điều đó chứng minh mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó giải quyết ly hôn giữa chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Văn Yên H là phù hợp với Điều 51 và Điều 56 luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Văn Yên H có 01 con chung là cháu Nguyễn Hà Ph, sinh ngày 21/10/2015; kể từ năm 2015 đến nay, cháu Ph do chị H chăm sóc, nuôi dưỡng, anh H không có trách nhiệm gì với con chung, hiện anh H đã mất tích. Vì vậy, tiếp tục giao cháu Ph cho chị H nuôi dưỡng là cần thiết và đảm bảo quyền, lợi ích của con dưới 18 tuổi cũng như quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con, do chị H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Chị Đoàn Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228; Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Văn Yên H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hà Ph, sinh ngày 21/10/2015 cho chị Đoàn Thị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Hà Ph đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn Yên H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đoàn Thị H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Đoàn Thị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng. Đối trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân theo biên lai số 0000888 ngày 18/12/2023.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Đoàn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn Yên H được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- UBND xã Bắc Lý;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Quốc Huy